

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/DS-ST

Ngày 18-5-2023

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Y Míp Niê;
2. Ông Lê Đăng Huân;

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 316/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng H; địa chỉ: Tầng 4 tòa nhà N04 đường T, phường H, quận G, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền số 10/QĐ-CNĐL ngày 15/5/2023): Ông Hoàng Nghĩa T, chức vụ: Cán bộ tín dụng PGD số 5 - Ngân hàng H chi nhánh Đắk Lắk, địa chỉ: 163 Trần Hưng Đ, thị xã H, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H; trú tại: Thôn S, xã Đ, huyện N, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đào Xuân V; trú tại: Thôn S, xã Đ, huyện N, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

+ Công ty TNHH MTV cà phê S; địa chỉ: Km15, quốc lộ 27, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Ngọc T; chức vụ: Phó giám đốc phụ trách nông trường Đ thuộc Công ty TNHH MTV cà phê S; địa chỉ: Thôn 6, xã X, huyện N, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Căn cứ vào hợp đồng liên kết số ES01/HĐLK đã ký năm 2015 giữa Ngân hàng H chi nhánh tỉnh Đắk Lắk với Công ty TNHH MTV cà phê S về việc cho vay không đảm bảo bằng tài sản thế chấp đối với hộ nông trường viên của công ty.

Ngày 02/11/2017, bà Nguyễn Thị H (là nông trường viên của Công ty, có hợp đồng giao nhận khoán sản xuất cà phê với công ty), ký với Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam hợp đồng tín dụng số TTDL4/96 để vay số tiền 60.000.000 đồng, mục đích vay chăm sóc cà phê, lãi suất 12%/năm, thời hạn vay 12 tháng được gia hạn đến ngày 02/11/2019, hình thức vay không bảo đảm bằng tài sản thế chấp.

Từ khi vay cho đến ngày 18/11/2022, bà Nguyễn Thị H đã trả được 22.000.000 đồng tiền gốc và 11.118.229 đồng tiền lãi suất. Tổng dư nợ tính đến ngày 18/11/2022 là 60.465.740 đồng (trong đó gốc là 38.000.000 đồng và lãi suất trong hạn và quá hạn 22.465.740 đồng).

Do bà Nguyễn Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án buộc bà Nguyễn Thị H phải trả cho ngân hàng tổng số tiền: 60.465.740 đồng (trong đó gốc là 38.000.000 đồng và lãi suất trong hạn và quá hạn 22.465.740 đồng), tiền lãi tạm tính đến hết ngày 18/11/2022.

Ngày 27/02/2023, sau khi Ngân hàng khởi kiện tại Tòa án thì bà H trả thêm được 5.000.000 đồng tiền gốc. Tổng dư nợ tính đến ngày 18/5/2023 là 58.722.943 đồng (trong đó gốc là 33.000.000 đồng và lãi suất trong hạn và quá hạn 25.722.943 đồng).

Do bà Nguyễn Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án buộc bà Nguyễn Thị H phải trả cho ngân hàng tổng số tiền: 58.722.943 đồng (trong đó gốc là 33.000.000 đồng và lãi suất trong hạn và quá hạn 25.722.943 đồng), tiền lãi tạm tính đến hết ngày 18/5/2023.

Ngoài ra, bà Nguyễn Thị H phải chịu lãi suất phát sinh từ ngày 19/5/2023 cho đến khi trả xong toàn bộ các khoản nợ cho ngân hàng với mức lãi suất các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng vay.

- *Quá trình tham gia tố tụng đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV cà phê S trình bày:* Về hợp đồng liên kết ký giữa Công ty TNHH MTV cà phê S với Ngân hàng và hợp đồng vay ký kết giữa bà Nguyễn Thị H với Ngân hàng, phía công ty đồng ý với ý kiến của Ngân hàng trình bày.

Nay Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án buộc bà Nguyễn Thị H phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 55.465.740 đồng (trong đó gốc là 33.000.000 đồng và lãi suất trong hạn và quá hạn 22.465.740 đồng), tiền lãi tạm tính đến hết ngày 18/11/2022, phía Công ty đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ngân hàng và không có ý kiến, yêu cầu gì.

Công ty TNHH MTV cà phê S phải có trách nhiệm cùng với ngân hàng đôn đốc nông trường viên Nguyễn Thị H trả nợ cho ngân hàng, thu sản lượng cà phê của nông trường viên Nguyễn Thị H để trả nợ cho ngân hàng.

- *Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định. Tuy nhiên, bị đơn bà Nguyễn Thị H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đào Xuân V đều vắng mặt nên vụ án không tiến hành hòa giải được.*

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:*

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến ngày xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đưa vụ án ra xét xử đúng hạn luật định, thủ tục mở phiên tòa đảm bảo. Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Qua phân tích, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai và ý kiến của các bên đương sự, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có ý kiến như sau: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật tổ chức tín dụng. Đề nghị HĐXX: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng H Việt Nam.

Buộc bà Nguyễn Thị H phải trả cho ngân hàng H Việt Nam số nợ tính đến hết ngày 18/5/2023 (ngày xét xử sơ thẩm) là 58.722.943 đồng (trong đó gốc là 33.000.000 đồng; lãi suất trong hạn và quá hạn 25.722.943 đồng). Ngoài ra, bà Nguyễn Thị H phải chịu lãi suất kể từ ngày 19/5/2023 với mức lãi suất đã thỏa thuận hợp đồng tín dụng cho đến khi bà H thanh toán toàn bộ các khoản nợ cho ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án; ý kiến của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk và nguyên đơn có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Krông Năng giải quyết. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

[1.2] Tại phiên tòa, bị đơn bà Nguyễn Thị H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đào Xuân V vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ngày 02/11/2017, bà Nguyễn Thị H (là nông trường viên của Công ty TNHH MTV cà phê S, có hợp đồng giao nhận khoán sản xuất cà phê với công ty), ký với Ngân hàng H Việt Nam hợp đồng tín dụng số TTDL4/96 để vay số tiền 60.000.000 đồng, mục đích vay chăm sóc cà phê, lãi suất 12%/năm, thời hạn vay 12 tháng được gia hạn đến ngày 02/11/2019, hình thức vay không bảo đảm bằng tài sản thế chấp.

Từ ngày 02/11/2017 đến ngày 18/11/2022, bà Nguyễn Thị H đã trả được 22.000.000 đồng tiền gốc và 11.118.229 đồng tiền lãi suất. Tổng dư nợ tính đến ngày 18/11/2022 là 60.465.740 đồng (trong đó gốc là 38.000.000 đồng và lãi suất trong hạn và quá hạn 22.465.740 đồng).

Ngày 27/02/2023, sau khi Ngân hàng khởi kiện tại Tòa án thì bà H trả thêm được 5.000.000 đồng tiền gốc. Tính đến ngày 18/5/2023 (ngày xét xử sơ thẩm), bà Nguyễn Thị H còn nợ ngân hàng tổng số tiền: 58.722.943 đồng (trong đó gốc là 33.000.000 đồng và lãi suất trong hạn và quá hạn 25.722.943 đồng).

Quá trình thực hiện hợp đồng bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết. Mặc dù, Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, đôn đốc bà H trả nợ nhưng bà H trây ỳ, cố tình lẩn tránh. Hợp đồng cho vay ký kết giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 Luật tổ chức tín dụng. Nay đã quá hạn trả nợ gốc nhưng bà H không thực hiện trả nợ theo thỏa thuận là vi phạm Điều 2, Điều 3 của Hợp đồng vay.

Như vậy, việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị H phải trả toàn bộ dư nợ gốc và lãi tính đến hết ngày 18/5/2023 là 58.722.943 đồng (trong đó gốc là 33.000.000 đồng và lãi suất trong hạn và quá hạn 25.722.943 đồng) là có cơ sở, cần chấp nhận.

Ngoài ra, bà H còn phải chịu lãi suất từ ngày 19/5/2023 với mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Nguyễn Thị H phải chịu 58.722.943 đồng x 5% = 2.936.000 đồng (làm tròn) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng H Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền 1.512.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0022057 ngày 08/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng H Việt Nam.

1. Buộc bà Nguyễn Thị H phải trả cho ngân hàng H Việt Nam số nợ tính đến hết ngày 18/5/2023 là 58.722.943 đồng (*Năm mươi tám triệu, bảy trăm hai mươi hai ngàn, chín trăm bốn mươi ba đồng*), trong đó, nợ gốc là 33.000.000 đồng và lãi suất trong hạn và quá hạn 25.722.943 đồng.

Ngoài ra, bà Nguyễn Thị H phải chịu lãi suất phát sinh từ ngày 19/5/2023 cho đến khi trả xong các khoản nợ cho ngân hàng H Việt Nam với mức lãi suất đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số TTDL4/96 ngày 02/11/2017.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 2.936.000 đồng (*Hai triệu, chín trăm ba mươi sáu ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng H Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền 1.512.000 đồng (*Một triệu, năm trăm mười hai ngàn đồng*) tạm ứng

án phí theo biên lai thu tiền số 0022057 ngày 08/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Đắk Lắk.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã, phường và nơi họ cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng (02);
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
-;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Xuân Hải